VIỆN HÀN LÂM KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ VIỆT NAM	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 1346/QĐ-VHL	*Hà Nội, ngày 16 tháng 7 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
Ban hành Quy chế Thi đua, khen thưởng của Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam

CHỦ TỊCH
VIỆN HÀN LÂM KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ VIỆT NAM

Căn cứ Nghị định số 60/2017/NĐ-CP ngày 15/5/2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam;

Căn cứ Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng;

Căn cứ Thông tư số 08/2017/TT-BNV ngày 27/10/2017 của Bộ Nội vụ quy định chi tiết thi hành một số điều của Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng;

Xét đề nghị của Trưởng Ban Tổ chức - Cán bộ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế Thi đua, khen thưởng của Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 284/QĐ-VHL ngày 13/3/2015 của Chủ tịch Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam về việc ban hành Quy chế Thi đua, khen thưởng của Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam.

Điều 3. Chánh Văn phòng, Trưởng Ban Tổ chức - Cán bộ, Trưởng Ban Kế hoạch - Tài chính và Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- Lãnh đạo Viện Hàn lâm;
- Ban Thi đua - Khen thưởng Trung ương;
- Đảng ủy Viện Hàn lâm;
- Công đoàn Viện Hàn lâm;
- Đoàn TNCS Hồ Chí Minh Viện Hàn lâm;
- Hội Cựu chiến binh Viện Hàn lâm;
- Website của Viện Hàn lâm;
- Lưu: VT, TCCB.

CHỦ TỊCH

VIỆN HÀN LÂM KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ VIỆT NAM

Châu Văn Minh

VIỆN HÀN LÂM KHOA HỌC
VÀ CÔNG NGHỆ VIỆT NAM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

QUY CHẾ

Thi đua, khen thưởng của Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam

(Ban hành kèm theo Quyết định số 1346/QĐ-VHL ngày 16 tháng 7 năm 2018 của Chủ tịch Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam)

Chương I
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Quy chế này quy định về công tác thi đua, khen thưởng của Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam, bao gồm: Đối tượng; tiêu chuẩn danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng; thẩm quyền quyết định, tổ chức trao tặng, hồ sơ đề nghị khen thưởng và quỹ thi đua, khen thưởng.

2. Quy chế này áp dụng đối với các đơn vị, tổ chức thuộc và trực thuộc Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam và cán bộ, công chức, viên chức, người lao động hợp đồng theo Nghị định 68 thuộc Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam.

Điều 2. Nguyên tắc thi đua, khen thưởng

1. Nguyên tắc thi đua: Tự nguyện, công khai, đoàn kết, hợp tác và cùng phát triển.

2. Nguyên tắc khen thưởng:

a) Chính xác, công khai, công bằng, kịp thời; kết hợp chặt chẽ giữa động viên tinh thần với khuyến khích bằng lợi ích vật chất;

b) Hình thức khen thưởng phải phù hợp với đối tượng, chức năng, nhiệm vụ được giao của tập thể, cá nhân và thành tích đạt được;

c) Khen thưởng phải căn cứ vào điều kiện, tiêu chuẩn và thành tích đạt được, không nhất thiết phải có hình thức khen thưởng mức thấp mới được khen thưởng mức cao hơn. Chú trọng khen thưởng tập thể nhỏ và cá nhân là người trực tiếp lao động, sản xuất, công tác;

d) Một hình thức khen thưởng có thể tặng nhiều lần cho một đối tượng; không tặng nhiều hình thức cho một thành tích đạt được;

đ) Khi có nhiều cá nhân, tập thể cùng đủ điều kiện, tiêu chuẩn thì ưu tiên lựa chọn cá nhân nữ và tập thể có tỷ lệ nữ nhiều hơn để xét khen thưởng.

Điều 3. Thi đua và đăng ký danh hiệu thi đua

1. Hàng năm, các đơn vị tổ chức phát động phong trào thi đua và hướng dẫn cho cá nhân, tập thể trong đơn vị đăng ký các danh hiệu thi đua để phấn đấu.

2. Các đơn vị báo cáo bản đăng ký thi đua cấp Viện Hàn lâm và cấp Nhà nước về Viện Hàn lâm để làm căn cứ xét tặng hoặc đề nghị xét tặng các danh hiệu thi

đua cấp Nhà nước. Việc đăng ký thi đua đối với cấp cơ sở do Thủ trưởng đơn vị quyết định.

3. Không xem xét tặng danh hiệu thi đua đối với đơn vị không đăng ký thi đua.

Chương II
TIÊU CHUẨN DANH HIỆU THI ĐUA, HÌNH THỨC KHEN THƯỞNG
Mục 1
THI ĐUA, KHEN THƯỞNG CẤP CƠ SỞ

Điều 4. Danh hiệu "Lao động tiên tiến"

1. Danh hiệu "Lao động tiên tiến" được xét tặng cho cá nhân đạt các tiêu chuẩn sau:

a) Hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, đạt năng suất và chất lượng cao;

b) Chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách và pháp luật của Nhà nước, quy định của Viện Hàn lâm và của đơn vị; có tinh thần tự lực, đoàn kết, tương trợ, tích cực tham gia các phong trào thi đua;

c) Có đạo đức và lối sống lành mạnh;

d) Tích cực học tập chính trị, văn hoá, chuyên môn, nghiệp vụ.

2. Thời gian nghỉ thai sản theo quy định; thời gian điều trị, điều dưỡng (đối với những người dũng cảm cứu người, cứu tài sản bị thương tích); thời gian được cử đi học tập, đào tạo, bồi dưỡng được tính để xét tặng danh hiệu "Lao động tiên tiến".

3. Đối với cá nhân chuyển công tác, đơn vị mới có trách nhiệm xem xét, bình bầu danh hiệu "Lao động tiên tiến" (trường hợp có thời gian công tác ở cơ quan cũ từ 6 tháng trở lên thì phải có ý kiến nhận xét của đơn vị cũ).

Trường hợp được điều động, biệt phái đến đơn vị khác trong một thời gian nhất định thì việc xem xét, bình bầu danh hiệu "Lao động tiên tiến" do đơn vị điều động, biệt phái xem xét quyết định (có ý kiến nhận xét của cơ quan, đơn vị tiếp nhận cá nhân được điều động, biệt phái).

4. Không xét tặng danh hiệu "Lao động tiên tiến" cho các trường hợp: Mới tuyển dụng dưới 10 tháng; nghỉ việc từ 40 ngày làm việc trở lên; bị kỷ luật từ khiển trách trở lên.

5. Cá nhân đạt danh hiệu "Lao động tiên tiến" được thưởng tiền bằng 0,3 lần mức lương cơ sở.

Điều 5. Danh hiệu "Chiến sỹ thi đua cơ sở"

1. Danh hiệu "Chiến sỹ thi đua cơ sở" được bình chọn trong số các cá nhân đạt danh hiệu "Lao động tiên tiến" theo tỷ lệ không vượt quá 15% tổng số cá nhân đạt danh hiệu "Lao động tiên tiến". Đối với những đơn vị có ít hơn 10 người, vẫn được bầu 1 người.

2. Tùy theo từng loại hình đơn vị, Thủ trưởng đơn vị quy định chi tiết về tiêu chuẩn "Chiến sĩ thi đua cơ sở" của đơn vị mình, nhưng không được trái với quy định của Nhà nước và của Viện Hàn lâm.

3. Cá nhân đạt danh hiệu "Chiến sĩ thi đua cơ sở" được tặng Bằng chứng nhận; được thưởng tiền bằng 1,0 lần mức lương cơ sở.

Điều 6. Danh hiệu "Tập thể Lao động tiên tiến"

1. Danh hiệu "Tập thể Lao động tiên tiến" được lựa chọn trong số các tập thể tiêu biểu, hoàn thành tốt nhiệm vụ và đạt các tiêu chuẩn sau:

a) Nội bộ đoàn kết, chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách và pháp luật của Nhà nước, các quy định của Viện Hàn lâm và của đơn vị;

b) Tổ chức duy trì phong trào thi đua thường xuyên, thiết thực và có hiệu quả;

c) Có trên 50% cá nhân trong tập thể đạt danh hiệu "Lao động tiên tiến" và không có cá nhân bị kỷ luật từ hình thức cảnh cáo trở lên.

2. Tập thể đạt danh hiệu "Tập thể Lao động tiên tiến" được tặng Bằng chứng nhận và được thưởng tiền bằng 0,8 lần mức lương cơ sở.

Điều 7. Giấy khen của Thủ trưởng đơn vị

1. Giấy khen để tặng cho cá nhân đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

a) Có thành tích được bình xét trong phong trào thi đua;

b) Lập được thành tích đột xuất;

c) Hoàn thành tốt nhiệm vụ, nghĩa vụ công dân; có phẩm chất đạo đức tốt, đoàn kết, gương mẫu chấp hành chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

2. Giấy khen để tặng cho tập thể đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

a) Có thành tích xuất sắc được bình xét trong phong trào thi đua;

b) Lập được thành tích đột xuất;

c) Hoàn thành tốt nhiệm vụ; nội bộ đoàn kết, gương mẫu chấp hành chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

3. Tỷ lệ Giấy khen cho cá nhân không quá 20% tổng số cá nhân đạt danh hiệu "Lao động tiên tiến"; tỷ lệ Giấy khen cho tập thể không quá 30% tổng số các tập thể đạt danh hiệu "Tập thể Lao động tiên tiến" (trừ trường hợp lập được thành tích đột xuất).

4. Cá nhân được tặng Giấy khen được thưởng tiền bằng 0,3 lần mức lương cơ sở; tập thể được tặng Giấy khen được thưởng tiền bằng 0,6 lần mức lương cơ sở.

Mục 2
THI ĐUA, KHEN THƯỞNG CẤP VIỆN HÀN LÂM

Điều 8. Danh hiệu "Chiến sỹ thi đua Viện Hàn lâm"

1. Danh hiệu "Chiến sỹ thi đua Viện Hàn lâm" được lựa chọn để xét tặng cho cá nhân có thành tích tiêu biểu xuất sắc trong số cá nhân có 3 năm liên tục đạt danh hiệu "Chiến sỹ thi đua cơ sở" (kể cả năm đang xét).

2. Cá nhân đạt danh hiệu "Chiến sỹ thi đua Viện Hàn lâm" được tặng Bằng chứng nhận, huy hiệu và được thưởng tiền bằng 3,0 lần mức lương cơ sở.

Điều 9. Danh hiệu "Tập thể Lao động xuất sắc"

1. Danh hiệu "Tập thể Lao động xuất sắc" được xét tặng cho tập thể tiêu biểu, xuất sắc, được lựa chọn trong số các tập thể đạt danh hiệu "Tập thể Lao động tiên tiến" và đạt các tiêu chuẩn sau:

a) Có 100% cá nhân trong tập thể hoàn thành nhiệm vụ được giao, trong đó có ít nhất 70% cá nhân đạt danh hiệu "Lao động tiên tiến";

b) Có cá nhân đạt danh hiệu "Chiến sỹ thi đua cơ sở" và không có cá nhân bị kỷ luật từ hình thức cảnh cáo trở lên.

2. Tập thể đạt danh hiệu "Tập thể Lao động xuất sắc" được tặng Bằng công nhận và thưởng tiền bằng 1,5 lần mức lương cơ sở.

Điều 10. Danh hiệu "Cờ thi đua của Viện Hàn lâm"

1. Danh hiệu "Cờ thi đua của Viện Hàn lâm" được xét tặng cho đơn vị trực thuộc Viện Hàn lâm, đạt các tiêu chuẩn sau:

a) Hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu thi đua và nhiệm vụ được giao trong năm;

b) Là đơn vị tiêu biểu xuất sắc dẫn đầu trong Khối thi đua; có nhân tố mới, mô hình mới để các đơn vị khác học tập;

c) Nội bộ đoàn kết, tổ chức Đảng, đoàn thể trong sạch, vững mạnh; tích cực thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, chống tham nhũng và các tệ nạn xã hội khác.

2. Đơn vị được tặng danh hiệu "Cờ thi đua của Viện Hàn lâm" được tặng Cờ và được thưởng tiền bằng 8,0 lần mức lương cơ sở.

Điều 11. Bằng khen của Chủ tịch Viện

1. Bằng khen của Chủ tịch Viện để tặng cho cá nhân gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước đạt một trong các tiêu chuẩn sau đây:

a) Có thành tích xuất sắc được bình xét trong các phong trào thi đua do Viện Hàn lâm phát động trong năm xét khen thưởng;

b) Có 2 năm trở lên liên tục đạt danh hiệu "Chiến sĩ thi đua cơ sở" (kể cả năm đang xét), trong thời gian đó chủ nhiệm ít nhất 1 đề tài cấp cơ sở đã được nghiệm thu ở mức xuất sắc;

c) Chủ trì chương trình, đề tài hoặc nhiệm vụ khoa học cấp Bộ trở lên được nghiệm thu ở mức xuất sắc trong năm xét khen thưởng;

d) Lập được thành tích xuất sắc đột xuất, có phạm vi ảnh hưởng trong Viện Hàn lâm (thành tích đột xuất là thành tích đạt được ngoài chương trình, kế hoạch, nhiệm vụ mà cá nhân phải đảm nhiệm).

2. Bằng khen của Chủ tịch Viện để tặng cho tập thể gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, nội bộ đoàn kết, đạt một trong các tiêu chuẩn sau đây:

a) Có thành tích xuất sắc được bình xét trong các phong trào thi đua do Viện Hàn lâm phát động;

b) Có 2 lần liên tục đạt danh hiệu "Tập thể Lao động xuất sắc" (tính cả năm đang xét), nội bộ đoàn kết, thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở, tổ chức tốt các

phong trào thi đua; chăm lo đời sống vật chất, tinh thần trong tập thể; thực hành tiết kiệm; thực hiện đầy đủ các chế độ, chính sách pháp luật;

c) Lập thành tích xuất sắc đột xuất, có phạm vi ảnh hưởng trong Viện Hàn lâm (thành tích đột xuất là thành tích đạt được ngoài chương trình, kế hoạch, nhiệm vụ mà tập thể phải đảm nhiệm).

3. Các trường hợp đặc biệt do Chủ tịch Viện xem xét, quyết định.

4. Cá nhân được tặng Bằng khen được thưởng tiền bằng 1,0 lần mức lương cơ sở; tập thể được tặng Bằng khen được thưởng tiền bằng 2,0 lần mức lương cơ sở.

Mục 3
THI ĐUA, KHEN THƯỞNG CẤP NHÀ NƯỚC

Điều 12. Các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng

1. Đối với cá nhân

a) Danh hiệu "Anh hùng Lao động";

b) Danh hiệu "Chiến sĩ thi đua toàn quốc";

c) Huân chương Sao vàng;

d) Huân chương Hồ Chí Minh;

đ) Huân chương Độc lập hạng nhất, hạng nhì, hạng ba;

e) Huân chương Lao động hạng nhất, hạng nhì, hạng ba;

g) Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ.

2. Đối với tập thể

a) Danh hiệu "Anh hùng Lao động";

b) Danh hiệu "Cờ thi đua của Chính phủ";

c) Huân chương Độc lập hạng nhất, hạng nhì, hạng ba;

d) Huân chương Lao động hạng nhất, hạng nhì, hạng ba;

đ) Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ.

Điều 13. Tiêu chuẩn các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng

Tiêu chuẩn của các danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng tại Điều 12 được quy định cụ thể trong Luật Thi đua, khen thưởng và các văn bản hướng dẫn thực hiện.

Chương III
THẨM QUYỀN QUYẾT ĐỊNH, TỔ CHỨC TRAO TẶNG HỒ SƠ ĐỀ NGHỊ KHEN THƯỞNG

Điều 14. Thẩm quyền quyết định

1. Chủ tịch Viện quyết định tặng thưởng các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng cấp Viện Hàn lâm và công nhận danh hiệu "Chiến sỹ thi đua cơ sở" đối với cán bộ là lãnh đạo các đơn vị trực thuộc.

2. Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc (trừ các đơn vị quy định tại Khoản 3 Điều này) quyết định tặng thưởng các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng cấp cơ sở (trừ trường hợp Chiến sỹ thi đua cơ sở là cán bộ lãnh đạo đơn vị).

3. Đối với các đơn vị chuyên môn giúp việc Chủ tịch Viện (trừ Văn phòng) và Văn phòng dân, đảng, Chủ tịch Viện quyết định tặng thưởng các danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng cấp cơ sở và giao Trưởng ban ký tặng Giấy khen và Bằng chứng nhận danh hiệu "Chiến sỹ thi đua cơ sở" thuộc đơn vị mình, Trưởng Ban Tổ chức - Cán bộ ký tặng Giấy khen và Bằng chứng nhận danh hiệu "Chiến sỹ thi đua cơ sở" của Văn phòng dân, đảng.

Điều 15. Tổ chức trao tặng

1. Chủ tịch Viện trao tặng các danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng cấp Viện Hàn lâm trở lên.

2. Thủ trưởng đơn vị trực thuộc trao tặng các danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng cấp cơ sở.

Điều 16. Hồ sơ đề nghị khen thưởng

1. Hồ sơ đề nghị khen thưởng cấp cơ sở: 1 bộ (bản chính), bao gồm:

a) Tờ trình đề nghị khen thưởng của phòng (hoặc cấp tương đương);

b) Báo cáo thành tích của cá nhân, tập thể đề nghị khen thưởng;

c) Biên bản họp và kết quả bỏ phiếu kín của phòng (hoặc cấp tương đương);

2. Hồ sơ đề nghị khen thưởng cấp Viện Hàn lâm: 1 bộ (bản chính), bao gồm:

a) Tờ trình đề nghị khen thưởng của đơn vị;

b) Báo cáo thành tích và báo cáo tóm tắt thành tích của tập thể và cá nhân đề nghị khen thưởng;

c) Biên bản họp và kết quả bỏ phiếu kín của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng cấp cơ sở;

3. Hồ sơ đề nghị khen thưởng cấp Nhà nước:

a) Tờ trình đề nghị khen thưởng của đơn vị (1 bản chính);

b) Báo cáo thành tích của tập thể và cá nhân đề nghị khen thưởng (5 bản chính);

c) Biên bản họp và kết quả bỏ phiếu kín của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng cấp cơ sở (1 bản chính);

4. Mẫu báo cáo thành tích quy định tại phụ lục kèm theo Nghị định 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ.

Chương IV
QUỸ THI ĐUA, KHEN THƯỞNG; KIỂM TRA, XỬ LÝ VI PHẠM

Điều 17. Nguồn và mức trích quỹ

1. Quỹ thi đua, khen thưởng hàng năm của Viện Hàn lâm được hình thành từ nguồn ngân sách Nhà nước, không vượt quá 20% tổng quỹ lương của cán bộ, công chức, viên chức trong biên chế, do Chủ tịch Viện Hàn lâm quyết định dựa trên cơ

sở kinh phí thi đua, khen thưởng của năm trước đó và khả năng kinh phí của năm xem xét cũng như cân đối các nguồn thu hợp pháp khác.

2. Quỹ thi đua, khen thưởng của các đơn vị trực thuộc được hình thành từ nguồn ngân sách Nhà nước cấp cho hoạt động bộ máy, không vượt quá 20% tổng quỹ lương của cán bộ, công chức, viên chức trong biên chế, do Thủ trưởng đơn vị quyết định dựa trên cơ sở kinh phí thi đua, khen thưởng của năm trước đó và khả năng kinh phí của năm xem xét cũng như cân đối các nguồn thu hợp pháp khác.

Điều 18. Quản lý và sử dụng Quỹ thi đua, khen thưởng

1. Quỹ Thi đua, khen thưởng của Viện Hàn lâm do Văn phòng Viện Hàn lâm quản lý; Quỹ Thi đua, khen thưởng của đơn vị do đơn vị quản lý. Quỹ Thi đua, khen thưởng được sử dụng để:

a) Chi cho in ấn, làm hiện vật khen thưởng;

b) Chi tiền thưởng hoặc tặng phẩm lưu niệm cho các cá nhân, tập thể;

c) Chi để tổ chức, chỉ đạo, sơ kết, tổng kết các phong trào thi đua của Viện Hàn lâm; công tác tuyên truyền, phổ biến nhân điển hình tiên tiến; thanh tra, kiểm tra, đào tạo, tập huấn và tổ chức thực hiện các quy định của pháp luật về công tác thi đua, khen thưởng;

d) Chi để tổ chức các cuộc họp Hội đồng Thi đua - Khen thưởng và các công việc khác liên quan đến công tác thi đua, khen thưởng.

2. Nguyên tắc chi tiền thưởng:

a) Trong cùng một thời điểm, cùng một thành tích, một đối tượng nếu đạt nhiều danh hiệu thi đua kèm theo các mức tiền thưởng khác nhau thì nhận mức tiền thưởng cao nhất;

b) Trong cùng một thời điểm, một đối tượng đạt nhiều danh hiệu thi đua, thời gian để đạt được các danh hiệu thi đua đó khác nhau thì được nhận tiền thưởng của các danh hiệu thi đua;

c) Trong cùng thời điểm, một đối tượng vừa đạt danh hiệu thi đua vừa đạt hình thức khen thưởng thì được nhận tiền thưởng của danh hiệu thi đua và của hình thức khen thưởng.

Điều 19. Kiểm tra, xử lý vi phạm và giải quyết khiếu nại, tố cáo

1. Ban Tổ chức - Cán bộ tham mưu cho Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Viện Hàn lâm xây dựng kế hoạch hàng năm, tổ chức kiểm tra việc tổ chức phong trào thi đua và thực hiện chính sách pháp luật về thi đua, khen thưởng.

2. Việc giải quyết khiếu nại, tố cáo về công tác thi đua, khen thưởng thực hiện theo quy định của pháp luật.

Chương V
ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 20. Tuyên truyền, phổ biến nhân rộng điển hình tiên tiến

Trung tâm Tin học và Tính toán phối hợp với các đơn vị trong việc tuyên truyền tư tưởng thi đua yêu nước của Chủ tịch Hồ Chí Minh, chủ trương, chính

sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về thi đua, khen thưởng; biểu dương, tôn vinh, nhân rộng các điển hình tiên tiến trên website của Viện Hàn lâm.

Điều 21. Tổ chức thực hiện

Quy chế này gồm 5 chương, 21 điều, được thực hiện thống nhất trong toàn Viện Hàn lâm. Ban Tổ chức - Cán bộ có trách nhiệm hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện quy chế này. Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc, các đơn vị phản ánh kịp thời để Chủ tịch Viện xem xét bổ sung, sửa đổi cho phù hợp./.

CHỦ TỊCH

VIỆN HÀN LÂM KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ VIỆT NAM

Châu Văn Minh